

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các ông có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**BỘ THƯƠNG MẠI - BAN TỔ CHỨC -
CÁN BỘ CHÍNH PHỦ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 36/2000/TTLT-
BTM-BTCCBCP ngày 27/1/2000
hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và tổ chức của cơ quan
quản lý về thương mại ở địa phương.**

Căn cứ Luật Thương mại đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 10/5/1997;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Bộ Thương mại, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan quản lý về thương mại ở địa phương như sau:

A. CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TẠI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG (DƯỚI ĐÂY GỌI CHUNG LÀ TỈNH)

I. CHỨC NĂNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TẠI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Sở Thương mại, Sở Thương mại và Du lịch (sau đây gọi chung là Sở Thương mại) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân tỉnh) giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Sở Thương mại chịu sự chỉ đạo và quản lý về hoạt động, tổ chức, biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Bộ Thương mại về chuyên môn nghiệp vụ và việc thực hiện cơ chế, chính sách pháp luật thương mại.

Đối với những tỉnh thành lập Sở Thương mại và Du lịch, ngoài việc thực hiện các quy định tại Thông tư này, còn phải thực hiện các quy định tại Thông tư số 325/TT-TCCP-DL ngày 28/5/1993 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Tổng cục Du lịch.

II. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ THƯƠNG MẠI

1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch và tổ chức thị trường.

1.1. Lập quy hoạch, kế hoạch về phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.2. Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch phát triển thương mại của tỉnh đã được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các đề án, chương trình phát triển thương mại cụ thể của tỉnh và tổ chức việc thực hiện các đề án, chương trình đó.

1.3. Xét duyệt hoặc tham gia xét duyệt các chương trình, đề án của tỉnh có liên quan đến thương mại.

1.4. Duyệt kế hoạch nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo ủy quyền của Bộ Thương mại (trừ các doanh nghiệp nằm trong Khu công nghiệp, Khu chế xuất).

1.5. Tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thương mại.

1.6. Tiến hành tổ chức việc khảo sát và nghiên cứu thị trường trong và ngoài phạm vi tỉnh, thị trường nước ngoài, để phục vụ cho công tác phát triển thương mại của tỉnh.

1.7. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hóa, tổng cung, tổng cầu và mức dự trữ lưu thông của các mặt hàng thiết yếu; các mặt hàng thuộc diện chính sách đối với đồng bào miền núi, dân tộc, kim ngạch xuất nhập khẩu...

1.8. Trên cơ sở cân đối cung cầu hàng hóa trên địa bàn tỉnh, Sở Thương mại phối hợp với các Sở quản lý ngành chỉ đạo các doanh nghiệp hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện việc cung ứng các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng thuộc diện chính sách để đảm bảo nhu cầu của thị trường trong phạm vi tỉnh; góp phần bình ổn giá cả trên thị trường; thực hiện các chính sách thương mại ưu đãi đối với vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người theo quy định của pháp luật.

1.9. Cung cấp thông tin về thị trường cho các

doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, các cơ quan nhà nước có liên quan.

2. Về công tác phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật về thương mại:

2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản theo thẩm quyền để cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về thương mại.

2.2. Ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với các hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2.3. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc bổ sung các quy định có liên quan đến hoạt động thương mại.

2.4. Phổ biến, hướng dẫn, giáo dục pháp luật thương mại đối với thương nhân trên địa bàn tỉnh để đảm bảo việc thực hiện đúng quy định của pháp luật về thương mại.

2.5. Chủ trì cùng các Sở, Ban, ngành có liên quan hướng dẫn tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm.

2.6. Cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với thương nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật và sự phân công của Chính phủ.

2.7. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

2.8. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh ở nước ngoài cho các doanh nghiệp hoạt động thương mại đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh.

2.9. Thực hiện việc đăng ký hoạt động cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2.10. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về

hoạt động của chợ, siêu thị, trung tâm thương mại theo quy định của pháp luật.

2.11. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2.12. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh:

a) Xem xét và giải quyết việc thương nhân tổ chức khuyến mại dưới hình thức vé số dự thưởng.

b) Thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại cho các thương nhân sản xuất, kinh doanh trực tiếp tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh.

c) Duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh của thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại.

d) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khuyến mại, quảng cáo thương mại, hội chợ, triển lãm thương mại và xử lý các vi phạm pháp luật về khuyến mại, quảng cáo thương mại, hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức và quản lý các loại hình hoạt động xúc tiến thương mại.

2.13. Thực hiện các nhiệm vụ mà Bộ Thương mại đã phân cấp hoặc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.14. Thực hiện các nhiệm vụ khác về thương mại do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát thị trường.

3.1. Chỉ đạo cơ quan kiểm tra, kiểm soát thị trường thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3.2. Chỉ đạo cơ quan kiểm tra, kiểm soát thị

trường thuộc Sở phối hợp với các lực lượng có chức năng khác trên địa bàn tỉnh trong việc kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm thực hiện các nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, buôn bán hàng giả, đầu cơ lũng đoạn thị trường, kinh doanh trái phép, gian lận thương mại và các hành vi khác vi phạm pháp luật thương mại trên địa bàn tỉnh.

3.3. Giám sát, kiểm tra việc thi hành pháp luật của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân Việt Nam, thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

3.4. Tổng hợp tình hình về công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn tỉnh.

3.5. Tiếp nhận và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Về công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh.

4.1. Đối với các doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thương mại do Sở Thương mại được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện quyền chủ sở hữu:

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại, bán khoán, cho thuê, cổ phần hóa doanh nghiệp.

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp.

c) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp trong việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của doanh nghiệp.

d) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với các chức danh giám

đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng của doanh nghiệp.

d) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra việc thực hiện phương án tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.

e) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp.

g) Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo số liệu thống kê và tình hình hoạt động thương mại theo quy định của Tổng cục Thống kê và Bộ Thương mại.

4.2. Đối với các doanh nghiệp nhà nước có hoạt động thương mại thuộc tỉnh do các Sở quản lý chuyên ngành khác quản lý:

a) Sở Thương mại phối hợp với Sở quản lý ngành trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng kế hoạch kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp.

b) Phối hợp với Sở quản lý ngành giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp.

c) Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động thương mại theo quy định của Bộ Thương mại.

4.3. Đối với các doanh nghiệp trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác đăng ký kinh doanh thương mại tại tỉnh.

Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo số liệu thống kê và tình hình hoạt động thương mại theo quy định của Bộ Thương mại.

5. Về công tác đào tạo.

5.1. Căn cứ vào nhu cầu và xu hướng phát triển thương mại của tỉnh, lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo cán bộ thương mại cho tỉnh.

5.2. Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thuộc Sở quản lý và các doanh nghiệp hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về thương mại đối với cơ quan quản lý về thương mại ở cấp huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Yêu cầu các cơ quan quản lý chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp các thông tin có liên quan tới hoạt động thương mại; các tổ chức và cá nhân hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh cung cấp số liệu thống kê, báo cáo kết quả hoạt động thương mại của đơn vị mình.

8. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thương mại theo quy định của Tổng cục Thống kê và Bộ Thương mại.

III. TỔ CHỨC CỦA SỞ THƯƠNG MẠI

1. Tổ chức, biên chế của Sở Thương mại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại sau khi có ý kiến thẩm định của Ban Tổ chức chính quyền tỉnh. Việc bố trí cán bộ, công chức phải căn cứ chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Thương mại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Thương mại quy định.

3. Giúp Giám đốc Sở Thương mại có một số Phó Giám đốc. Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề

ngộ của Giám đốc Sở Thương mại và Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh.

4. Tổ chức của Sở Thương mại:

a) Cơ quan tham mưu của Sở Thương mại:

- Phòng Tổ chức - Hành chính và Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp và Xúc tiến thương mại;
- Phòng quản lý thương mại.

Riêng Sở Thương mại và Du lịch, thành lập thêm Phòng Quản lý du lịch trực thuộc Sở.

Đối với các thành phố trực thuộc Trung ương, ngoài các cơ quan tham mưu trên, căn cứ vào yêu cầu, nội dung và khối lượng công việc, có thể thành lập các phòng độc lập như: Phòng Quản lý văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân Việt Nam và thương nhân nước ngoài; Phòng Quản lý xuất nhập khẩu; Trung tâm Thông tin và xúc tiến thương mại.

Giám đốc Sở Thương mại quy định chức năng, nhiệm vụ và nhân sự của các cơ quan tham mưu của Sở.

b) Cơ quan kiểm tra, kiểm soát thị trường.

Việc tổ chức thanh tra chuyên ngành thương mại ở địa phương được thực hiện khi Chính phủ có quy định về chức năng, nhiệm vụ của hệ thống tổ chức thanh tra chuyên ngành thương mại.

Hiện tại vẫn tiếp tục duy trì tổ chức Chi cục quản lý thị trường trực thuộc Sở Thương mại.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Quản lý thị trường thực hiện theo Nghị định của Chính phủ số 10-CP ngày 23/1/1995.

5. Giám đốc Sở Thương mại quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh trưởng phòng, phó phòng chuyên môn thuộc Sở theo hướng dẫn quy trình, thủ tục của Ủy ban nhân dân tỉnh.

B. CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TẠI QUẬN, HUYỆN THUỘC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG; HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH (DƯỚI ĐÂY GỌI CHUNG LÀ HUYỆN)

I. CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Cơ quan quản lý về thương mại ở cấp huyện là cơ quan thuộc bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn huyện.

2. Cơ quan quản lý về thương mại ở cấp huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế, công tác của Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Thương mại về cơ chế, chính sách, pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ thương mại.

II. NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Chủ trì việc lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển thương mại trên địa bàn huyện.

2. Thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan kiểm tra, kiểm soát thị trường có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương, chính sách của Nhà nước về hoạt động thương mại.

3. Phối hợp với các cơ quan kiểm tra, kiểm soát thị trường có liên quan kiểm tra, kiểm soát các hoạt động thương mại trên địa bàn huyện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước hoạt động của chợ theo phân cấp.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, chương trình kế hoạch công tác khác về thương mại do Ủy ban nhân dân huyện giao.

6. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi Ủy ban nhân dân huyện và Sở Thương mại theo quy định của Tổng cục Thống kê và Sở Thương mại.

III. MÔ HÌNH TỔ CHỨC CƠ QUAN QUẢN LÝ VỀ THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

Tùy theo tính chất, đặc điểm, nội dung và khối lượng công việc về hoạt động thương mại, du lịch trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vận dụng các mô hình tổ chức:

1. Các quận của thành phố trực thuộc Trung ương và các thành phố, thị xã thuộc tỉnh được xếp hạng đô thị loại II, III thành lập Phòng Thương mại - Du lịch;

2. Các thị xã không thuộc diện quy định tại khoản 1 Mục này, các huyện có số lượng từ 2.000 thương nhân hoạt động thương mại trên địa bàn trở lên thành lập Phòng Thương mại - Du lịch;

3. Các huyện không thuộc diện quy định tại khoản 2 Mục này thành lập bộ phận quản lý về thương mại thuộc một phòng chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân huyện hoặc Ủy ban nhân dân huyện thỏa thuận với Giám đốc Sở Thương mại về việc cử cán bộ của lực lượng quản lý thị trường thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn huyện nêu tại Mục II Phần B Thông tư này.

C. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ theo Thông tư này chỉ đạo lập kế hoạch kiện toàn tổ chức và quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, biên chế của Sở Thương mại, Sở Thương mại - Du lịch và của cơ quan quản lý hoạt động thương mại cấp huyện.

Thông tư liên tịch này thay thế Thông tư liên Bộ số 09/TT-LB ngày 14/4/1995 của Bộ Thương mại và Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức quản lý nhà nước về thương mại ở địa phương./.

Bộ trưởng Bộ Thương mại

TRƯƠNG ĐÌNH TUYẾN

Bộ trưởng, Trưởng ban,
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ

ĐỖ QUANG TRUNG

TÀI CHÍNH - Y TẾ

THÔNG TƯ liên tịch số 14/2000/TTLT/BTC-BYT ngày 22/2/2000 bổ sung Thông tư liên tịch số 30/1999/TTLT-BTC-BYT ngày 23/3/1999 hướng dẫn nội dung và định mức chi của Chương trình Quốc gia thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm.

Căn cứ Quyết định số 228/1999/QĐ-TTg ngày 15/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung mục tiêu bảo đảm chất lượng, vệ sinh an